

PHỤ LỤC II

Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018

UBND TỈNH HÀ NAM

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY VÀ TRẢ NỢ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /4/2021 của UBND tỉnh Hà Nam)

Đvt: triệu đồng

TT	Nội dung	Dư nợ đầu kỳ (1/1/2020)	Vay trong kỳ	Trả nợ trong năm			Dư nợ cuối kỳ (31/12/2020)
				Gốc	Lãi/ phí	Tổng	
	TỔNG CỘNG	200.260	36.921	22.907	3.623	26.529	214.274
I	Vay phát hành trái phiếu chính quyền địa phương	17.500	-	17.500	-	17.500	-
1	Vay kiên cố hóa kênh mương	17.500	-	17.500	-	17.500	-
II	Tạm ứng ngân quỹ nhà nước	-			96	96	-
1	Chi trả phí sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm ứng cho Ngân sách địa phương từ năm 2005 đến năm 2009				96	96	-
III	Vay các tổ chức tài chính, tín dụng	-				-	-
1	Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam (1)					-	-
2	Vay các tổ chức tài chính, tín dụng (2)					-	-
IV	Vay lại vốn vay nước ngoài (3)	182.760	36.921	5.407	3.527	8.934	214.274
1	Dự án năng lượng nông thôn REII (Trách nhiệm)	22.279	-	-	-	-	22.279
2	Dự án mở rộng trường Cao đẳng Nghề Hà Nam	18.535	3.257	-	368	368	21.792
3	Chương trình nước sạch & VSMT nông thôn dựa trên kết quả	141.349	-	5.407	3.120	8.527	135.942
4	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	597	4.515	-	40	40	5.113
5	Dự án phát triển các đô thị loại vừa tại Việt Nam (phần bổ sung)	-	29.149	-	-	-	29.149
V	Vay các tổ chức khác					-	-

Ghi chú:

- (1) Không bao gồm các khoản vay lại vốn vay nước ngoài ủy thác qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
- (2) Chi tiết theo các tổ chức cho vay.
- (3) Bao gồm các khoản vay lại vốn vay nước ngoài ủy thác qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam.